

UBND HUYỆN NAM SÁCH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 562/PGDDĐT-GDMN
V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
GDMN năm học 2023-2024

Nam Sách, ngày 31 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn huyện.

Căn cứ Quyết định số 1676/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hải Dương về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024; Công văn số 1382/SGDDĐT-GDMN ngày 18/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2023-2024. Với tinh thần "Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới, sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo", Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nam Sách hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2023-2024 như sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực tự chủ, tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở; tăng cường quản lý, hỗ trợ nâng cao chất lượng GDMN ngoài công lập; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong GDMN; thực hiện tốt công tác truyền thông về GDMN.
2. Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non non gắn với công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của huyện và việc nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN trẻ em năm tuổi, chuẩn bị các điều kiện chuẩn bị thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi.
3. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để bảo đảm điều kiện thực hiện chương trình GDMN: Đủ về số lượng giáo viên theo quy định, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN), bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; bảo đảm cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN.
4. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em; chủ động, linh hoạt trong xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục, phát triển Chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở GDMN và khả năng, nhu cầu của trẻ đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

5. Thực hiện chủ đề năm học 2023-2024 “**Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm**” gắn với việc nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “**Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025**” (sau đây gọi chung là Chuyên đề).

II. CHỈ TIÊU

1. Năm học 2023-2024, phần đầu tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ đến trường đạt 48,7%, mẫu giáo đạt 99,9% trở lên, riêng trẻ 5 tuổi đạt 100%.

2. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ, 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thể thấp còi còn dưới 1,8%, không chế độ tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì còn dưới 2%.

3. 100% các trường mầm non tổ chức ăn bán trú đảm bảo chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm, phần đầu 99% trẻ nhà trẻ, 99,9% trẻ mẫu giáo ăn bán trú tại trường, riêng trẻ 5 tuổi đạt 100%.

4. 100% trường mầm non hoàn thành việc tự đánh giá KĐCLGD và trường chuẩn quốc gia; được đánh giá ngoài theo chu kỳ. Trường MN An Sơn, Cộng Hòa kiểm tra công nhận đạt KĐCLGD và đạt chuẩn quốc gia (tháng 12/2023), MN An Lâm (tháng 7/2024).

5. 100% các trường thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chuyên đề “**Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm**” giai đoạn 2021-2025.

6. Tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi khối mẫu giáo 3 tuổi cấp tỉnh đạt thành tích xuất sắc.

7. Cấp học xếp thứ 1-2/12 huyện, TP, TX.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý GDMN

1.1. Triển khai, thực hiện kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách, pháp luật về GDMN theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hóa chủ trương của tỉnh, hướng dẫn của Sở về phát triển GDMN; tham mưu bảo đảm các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN mới, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị các điều kiện hướng đến phổ cập GDMN cho trẻ dưới 5 tuổi.

1.2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình.

Giao quyền tự chủ về quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình trước xã hội, người học và cơ quan quản lý; tăng cường sự tham gia của gia đình và xã hội trong giám sát các hoạt động của cơ sở giáo dục;

tăng cường công tác đối thoại giữa nhà trường với cha mẹ trẻ và các tổ chức cá nhân liên quan về các vấn đề xã hội đang quan tâm. Giao quyền chủ động cho cơ sở GDMN trong công tác lập kế hoạch giáo dục, phát triển chương trình nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị.

Tiếp tục đổi mới quản lý GDMN theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính, đảm bảo dân chủ, minh bạch, công khai, đúng quy định. Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo quy định.

Tăng cường quản lý nhà nước đối với các cơ sở GDMN ngoài công lập, nhất là cơ sở GDMN độc lập tư thực; chủ động tham mưu UBND cấp huyện ban hành văn bản chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ với UBND cấp xã, các ban, ngành, đoàn thể, cộng đồng dân cư trong việc quản lý, giám sát các hoạt động của GDMN, đặc biệt là GDMN ngoài công lập; đẩy mạnh công tác tư vấn, hỗ trợ cho chủ các cơ sở GDMN độc lập tư thực thực hiện các biện pháp để bảo đảm điều kiện hoạt động theo quy định; tăng cường công tác hỗ trợ chuyên môn của các trường mầm non công lập đối với các cơ sở GDMN độc lập tư thực để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, quản trị trường học. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch, phân công chuyên môn, xây dựng và thực hiện quy chế hoạt động, quy chế chuyên môn ở các nhà trường; đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn bảo đảm quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi cơ sở GDMN; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong cơ sở GDMN.

Chỉ đạo sử dụng tài liệu, hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong cơ sở GDMN. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT về lựa chọn đồ chơi, học liệu, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT về quy định việc biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở GDMN. Có biện pháp chấn chỉnh, kịp thời đối với đơn vị có tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong cơ sở GDMN.

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở GDMN; xử lý nghiêm cá nhân, tổ chức vi phạm.

Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá của các cấp quản lý giáo dục đối với cơ sở GDMN theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho GVMN.

Tăng cường hướng dẫn, giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nội dung theo quy định đối với cơ sở GDMN độc lập tư thực, trong đó, chú trọng kiểm tra điều kiện bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của các cơ sở

GDMN độc lập tư thực trên địa bàn. Kiên quyết đình chỉ cơ sở GDMN độc lập tư thực không đảm bảo điều kiện theo quy định; xử lý nghiêm cá nhân, tổ chức vi phạm.

1.4. Tổ chức tốt các phong trào thi đua trong các nhà trường; có cơ chế khuyến khích, động viên, tạo điều kiện cho các đơn vị tham gia phong trào thi đua; phối hợp với các phòng, ban chuyên môn, tham mưu cho UBND các cấp công nhận danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân đúng đối tượng có tác dụng thúc đẩy thi đua dạy tốt, học tốt ở các nhà trường. Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi khối nhà trẻ cấp huyện; Hội thi “Đầu bếp tí hon” cấp cụm, tham gia có hiệu quả Hội thi Giáo viên dạy giỏi khối mẫu giáo 3 tuổi cấp tỉnh.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường CSVC; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

2.1. Rà soát, sắp xếp và phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường CSVC.

Tham mưu UBND cấp huyện tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 3292/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án Phát triển GDMN giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương; tiếp tục rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non theo hướng chuẩn hóa, bảo đảm mỗi huyện, thị xã, thành phố đều có quy hoạch chi tiết và dành quỹ đất xây dựng cơ sở GDMN đạt chuẩn quốc gia phù hợp với tình hình thực tế địa phương, quan tâm phát triển GDMN ngoài công lập ở các KCN, CCN và khu đông dân cư đáp ứng nhu cầu gửi trẻ đến trường của nhân dân.

Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp, mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW, Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 của Bộ GDĐT và chỉ đạo của tỉnh; việc sắp xếp phải phù hợp, không dẫn đến tình trạng vượt quy mô quy định sau sáp nhập; tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương khắc phục tình trạng vượt quy mô số nhóm lớp/trường, vượt quy mô số trẻ/nhóm lớp theo quy định.

Đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách về huy động nguồn lực của xã hội đầu tư cho GDMN. Bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu mầm non để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hoá và hiện đại; khắc phục tình trạng thiếu phòng học, phòng phục vụ học tập đảm bảo có đủ thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo quy định đối với cơ sở GDMN.

Duy trì tỷ lệ 100% phòng học đạt kiên cố; 100% nhóm, lớp được phân tách đúng độ tuổi; không có nhóm, lớp học ghép; sĩ số trẻ em/nhóm, lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.

Quan tâm xây dựng, bổ sung hạ tầng kỹ thuật theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT, trong đó, chú ý đến việc cải tạo, xây mới nhà vệ sinh, công trình nước sạch và bếp ăn bán trú tại các điểm trường lẻ; đảm bảo 100% điểm trường có nguồn nước sạch, có công trình vệ sinh

cho trẻ đúng quy cách, trang trí phù hợp với trẻ mầm non theo Quyết định số 878/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 03 năm 2021 của Bộ GDĐT về việc ban hành thiết kế mẫu nhà vệ sinh cho các cơ sở GDMN, phổ thông và Tiêu chuẩn Việt Nam 3907: 2011. Xây dựng, sắp xếp bếp nấu ăn theo quy trình một chiều, đầu tư đồ dùng, thiết bị nhà bếp theo hướng đồng bộ, hiện đại; xây dựng sân chơi, vườn trường, bổ sung đồ chơi ngoài trời, tạo điều kiện, khuyến khích trẻ khám phá, trải nghiệm và phát triển vận động; sân vườn trong trường mầm non phải đảm bảo an toàn, màu sắc tươi sáng, sử dụng hình ảnh, vật liệu gần gũi, thân thiện, an toàn cho trẻ. Tham mưu cho UBND huyện có giải pháp đối với các cơ sở giáo dục chưa đảm bảo điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

2.2. Kiểm định chất lượng GDMN và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT. Tăng cường công tác tham mưu cho UBND cấp huyện phê duyệt kế hoạch, lộ trình thực hiện xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện đúng kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia của huyện thị xã, thành phố gắn với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phù hợp với mục tiêu và kế hoạch chung của tỉnh. Quan tâm đầu tư CSVC, đồ dùng, thiết bị cho các cơ sở GDMN theo hướng đồng bộ, hiện đại, đặc biệt là đối với các trường mầm non đã đạt chuẩn hiện đang xuống cấp (Quyết định số 2678/QĐ-UBND ngày 13/9/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ giảng dạy, học tập cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh); có giải pháp cụ thể nhằm duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn của trường mầm non đạt chuẩn quốc gia phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Đối với các trường mầm non đạt chuẩn mức độ 2 cần tăng cường các điều kiện thực hiện áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến để nâng cao, chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ tương xứng với trường đạt chuẩn mức độ 2.

100% các trường đạt chuẩn quốc gia được kiểm tra, công nhận lại đúng thời hạn: MN An Sơn, Cộng Hòa kiểm tra công nhận đạt KĐCLGD và đạt chuẩn quốc gia (tháng 12/2023), MN An Lâm (tháng 7/2024). Chú trọng đầu tư và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn để tăng tỷ lệ trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

3. Cũng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục (PCGD) mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị các điều kiện PCGD mầm non cho trẻ em mẫu giáo trước năm 2030

Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về PCGD, xóa mù chữ (XMC) và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD-XMC; triển khai Kế hoạch thực hiện kết luận số 51-KL/TW theo Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020 của Bộ GDĐT.

Kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC các cấp; đầu tư bổ sung phòng học, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi, bố trí đảm bảo đủ đội ngũ theo quy định để duy trì và nâng cao chất lượng PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi; thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận duy trì bền vững kết quả PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Khảo sát, đánh giá, tham mưu cho các cấp chuẩn bị các điều kiện PCGD mầm non cho trẻ em 3, 4 tuổi trước năm 2030.

Năm học 2023-2024, phấn đấu tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường: Nhà trẻ: 48,7%; Mẫu giáo: 99,9% trở lên, riêng trẻ 5 tuổi đạt 100%; đảm bảo 100% trẻ 5 tuổi đến trường được học 2 buổi/ngày, được ăn bán trú, được phân tách đúng độ tuổi, được được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục nghiêm túc, có chất lượng theo Chương trình GDMN. Tuyệt đối không dạy trước chương trình, không để trẻ mẫu giáo 5 tuổi học tại các cơ sở GDMN độc lập không đủ điều kiện theo quy định. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em theo quy định.

Triển khai cập nhật đầy đủ, kịp thời số liệu theo quy định trên phần mềm PCGD-XMC, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGD mầm non trẻ em 5 tuổi trên hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC đảm bảo kịp thời, chính xác, hiệu quả.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

4.1. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em

Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; phối hợp với ngành y tế địa phương trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác, bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị phòng chống dịch bệnh trong các cơ sở GDMN. Xây dựng những phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, bảo đảm thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em quy định của chương trình GDMN phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị nếu xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

Bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em. Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề "Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ" vào nhiệm vụ thường xuyên của cơ sở GDMN; thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở GDMN theo quy định tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử theo quy định.

Các đơn vị cần chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong cơ sở GDMN nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời các

yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; đặc biệt quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

4.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, bảo đảm 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Các cơ sở GDMN thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học, Kế hoạch liên ngành số 827/LN-SYT-SGDĐT ngày 22/3/2021 của Sở Y tế - Sở GDĐT Hải Dương về thực hiện Công tác Y tế trường học giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện nghiêm túc công văn số 423/BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 về công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN: phối hợp với ngành y tế bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục mầm non theo quy định; số bữa ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bổ bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hằng ngày bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN; không thực hiện hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ em tại các cơ sở GDMN. Tăng cường công tác giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và ATTP, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ tại các cơ sở GDMN.

Xây dựng, nhân rộng các mô hình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt là mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non; tăng cường phổ biến kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng. **Năm học 2023-2024 xây dựng mô hình điểm bếp ăn bán trú đảm bảo chất lượng trong trường mầm non tại Hồng Phong, TT Nam Sách, Thanh Quang.** Huy động sự đóng góp của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước kết hợp với chính sách hỗ trợ của nhà nước để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú và công trình vệ sinh, nước sạch; có giải pháp cải tiến, nâng cao chất lượng ăn bán trú cho trẻ. Phần đầu mức ăn trung bình của trẻ từ 17.000 đồng/trẻ trở lên; tỷ lệ trẻ được ăn bán trú đối với trẻ nhà trẻ 99%, trẻ mẫu giáo đạt 100%.

Tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong cơ sở GDMN; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì. Đa dạng các hình thức tuyên truyền đến

các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

4.3. Đổi mới hoạt động giáo dục

Tập trung các giải pháp thực hiện chủ đề **“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”** phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị; tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, trong đó tập trung phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm.

Các cơ sở GDMN xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo tính chủ động, linh hoạt theo Kế hoạch thời gian năm học và mục tiêu, kết quả mong đợi của từng độ tuổi.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học; xây dựng thư viện thân thiện trong trường, lớp mầm non Kế hoạch số 161/KH-BGDĐT ngày 26/3 năm 2018 của Bộ GD&ĐT về kế hoạch thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến 2030 đối với GDĐT để khơi dậy ở trẻ niềm vui với việc tìm hiểu sách, truyện từ đó nâng cao chất lượng giáo dục phát triển ngôn ngữ, chuẩn bị các kỹ năng tiền đọc, tiền viết cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một.

Chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Bộ GDĐT, Sở GDĐT hướng dẫn, ban hành.

Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình đối với các cơ sở GDMN. Tận dụng tiến bộ của công nghệ để thúc đẩy đổi mới, sáng tạo trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý GDMN và chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở GDMN triển khai thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới theo kế hoạch của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Triển khai Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Bộ GDĐT, Sở GDĐT hướng dẫn, ban hành.

4.4. Thực hiện hiệu quả chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025" và các hoạt động giáo dục khác

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025" theo Kế hoạch số 985/KH-SGDĐT ngày 28/8/2021 của Sở GDĐT, trong đó chú ý đảm bảo cân bằng giữa hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc với hoạt động giáo dục trẻ mầm non. Các cơ sở GDMN linh hoạt,

sáng tạo trong tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề về lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; tổ chức môi trường và khai thác hiệu quả môi trường giáo dục theo hướng trải nghiệm thực hành; tổ chức hội thảo, tọa đàm, tham quan học tập chia sẻ kinh nghiệm về mô hình thực hiện Chuyên đề của huyện, tỉnh. Các cơ sở GDMN nâng cao năng lực phát triển Chương trình giáo dục nhà trường trên cơ sở Chương trình GDMN do Bộ GDĐT ban hành; tăng cường áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến như steam, chăm sóc giáo dục ứng đáp, v.v. **Năm học 2023-2024 chỉ đạo áp dụng phương pháp giáo dục Steam tại TT Nam Sách, Thanh Quang, Thái Tân; áp dụng phương pháp giáo dục “Chăm sóc và dạy học ứng đáp OneSky” tại MN Đồng Lạc.**

Tiếp tục triển khai Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong cấp học GDMN giai đoạn 2020-2024; đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các cơ sở giáo dục mầm non gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GDĐT.

Xây dựng và nhân rộng các mô hình phối hợp giữa nhà trường với gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non tại MN TT Nam Sách, MN An Bình. Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của đội ngũ CBQL, GVMN về tầm quan trọng, ý thức bảo vệ quyền của trẻ em; tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác và của trẻ em, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em trong các cơ sở GDMN theo Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Đưa nội dung giáo dục Quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân”; Kế hoạch số 668/KH-BGDĐT ngày 25/5/2023 của Bộ GDĐT Triển khai nhiệm vụ Bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ CBQL, GVMN về thực hiện nội dung giáo dục quyền con người trong cơ sở GDMN; quan tâm đến trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt; đảm bảo công bằng trong GDMN.

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ CBQL và GVMN

5.1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch số 446/KH-BGDĐT ngày 28/3/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN; quan tâm bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên làm việc tại cơ sở GDMN ngoài công lập; tập trung bồi dưỡng kỹ năng tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ nâng cao năng lực thực tiễn cho GVMN; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cấp học mầm non về chuyển đổi số.

Các cơ sở GDMN tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ;

triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2019 - 2025”.

5.2. Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và CBQL GVMN giai đoạn 2019- 2025 trên địa bàn tỉnh” nhằm đào tạo, bồi dưỡng CBQL, GVMN đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng; thực hiện tốt lộ trình của tỉnh về đào tạo nâng trình độ giáo viên đạt chuẩn theo quy định tại Luật Giáo dục 2019; Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GDĐT quy định việc sử dụng giáo viên, CBQL giáo dục trong các cơ sở GDMN, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo. Phần đầu trong năm học 2023-2024, có 100% GVMN đạt trình độ từ cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.

Tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ CBQL, GVMN theo quy định. Các cơ sở GDMN có biện pháp đổi mới, nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nhân viên. Chú trọng bồi dưỡng về chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, tổ chức chuyên đề, hội thảo cấp trường; khuyến khích tổ chức chuyên đề, hội thảo liên trường; tham quan học tập kinh nghiệm trường điểm về GDMN; khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích thông qua nhiều hình thức khác nhau.

5.3. Tiếp tục tham mưu cho các cấp chính quyền giao đủ số lượng người làm việc theo quy định, bảo đảm ít nhất 02 giáo viên/lớp, các đơn vị thiếu giáo viên, người lao động thực hiện hợp đồng lao động để đảm bảo định mức theo biên chế được giao; đảm bảo đủ nhân viên, giảm công tác kiêm nhiệm đối với giáo viên để giáo viên tập trung vào việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

5.4. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

5.5. Thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ, chính sách nhằm tạo động lực, khích lệ đội ngũ CBQL, GVMN tâm huyết, gắn bó với nghề; các chính sách thu hút và tạo nguồn GVMN cho huyện.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025. Triển khai thực hiện Đề án Chiến lược hợp tác quốc tế khi Đề án được Chính phủ phê duyệt theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; thực hiện Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ về hợp tác, đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Phối hợp với các sở, ngành tổ chức xây dựng kế hoạch, lộ trình thu hút các nguồn lực xã hội cho phát triển GDMN giai đoạn 2019-2025.

Đẩy mạnh công tác kêu gọi tài trợ để tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng GDMN theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018

của Bộ GDĐT; huy động các tổ chức, cá nhân đầu tư nguồn lực để phát triển GDMN; bố trí kinh phí, đầu tư, mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị hiện đại; tài liệu, học liệu phù hợp với thực hiện nội dung chương trình GDMN, các điều kiện phát triển chương trình, áp dụng mô hình giáo dục tiên tiến đáp ứng với nhu cầu thực tế của trẻ em mầm non nhằm nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình.

7. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDMN

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ và chỉ đạo của Bộ GDĐT về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong ngành giáo dục. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành tại cơ sở GDMN. Khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành và phần mềm PCGD-XMC.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025” theo Kế hoạch số 3125/KH-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh Hải Dương. Huy động các nguồn lực tham gia để tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong cơ sở GDMN; đầu tư, xây dựng hạ tầng số (phòng học thông minh, phòng học kết nối, thiết bị số...) tạo điều kiện hỗ trợ GVMN trong việc tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, trang bị thiết bị số sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, giáo viên, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho trẻ em; đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn về việc sử dụng thuần thục các phần mềm ứng dụng cơ bản trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp; triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên đảm bảo 100% nhà giáo có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu. Tiếp tục triển khai, thực hiện đồng bộ trong toàn huyện phân hệ phần mềm quản lý công tác bán trú trong các cơ sở GDMN; thực hiện phần mềm lập kế hoạch giáo dục nhằm nâng cao hiệu quả quản lý thực hiện Chương trình, giảm tải hồ sơ giấy đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Tiếp tục xây dựng và phát triển kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung trong cấp học GDMN; khai thác hiệu quả kho học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình đối với các cơ sở GDMN; hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

Chủ động thông tin, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT, Sở GDĐT về đổi mới và phát triển GDMN. Tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

Nâng cao hiệu quả truyền thông về công tác phổ biến và hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; chương trình GDMN; tăng cường truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Các nhà trường chủ động trong công tác truyền thông. Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong việc hướng dẫn phụ huynh về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non; đặc biệt tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường, đặc biệt tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ. Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị và giáo viên về các nội dung tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2023-2024, các cơ sở GDMN căn cứ xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ theo đúng Hướng dẫn, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả. /

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện (để b/c);
- LD, CV PGD&ĐT;
- Các cơ sở GDMN;
- Lưu.



TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Trọng Phan



KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG NĂM HỌC 2023-2024 CẤP HỌC MẦM NON HUYỆN NAM SÁCH

(Kèm theo Công văn số **562**/PGDDT-GDMN ngày 31/8/2023 của Phòng GDĐT)

Thời gian	Nội dung công việc
Tháng 9/2023	1. Cơ sở GDMN tổ chức ngày hội đến trường cho trẻ mầm non (05/9/2023); 2. Các xã, thị trấn cập nhật số liệu vào hệ thống phần mềm PCGD-XMC; 3. Hướng dẫn tổ chức Hội thi cấp học mầm non năm học 2023-2024; 4. Quy định nội dung tiêu chí đánh giá thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 về lĩnh vực GDMN; 5. Kiểm tra công tác đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở GDMN; tổng kiểm tra tình hình hoạt động của các cơ sở GDMN độc lập trên địa bàn huyện; 6. Bồi dưỡng tập huấn cho CBQL, GVMN; 7. Tổng hợp số liệu báo cáo thống kê đầu năm học.
Tháng 10/2023	1. Kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn các cơ sở GDMN; 2. Huyện kiểm tra công nhận các xã, thị trấn đạt PCGD-XMC năm 2023; 3. Theo dõi tin bài của các cơ sở GDMN gửi về Phòng, Sở GDĐT; 4. Huyện kiểm tra công tác kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia tại MN An Lâm, An Sơn; 5. Tổ chức “Ngày hội Steam” tại MN Thanh Quang.
Tháng 11/2023	1. Chỉ đạo các cơ sở GDMN ngoài công lập chuẩn bị tốt các điều kiện đón đoàn kiểm tra của Sở GDĐT; 2. Theo dõi các cơ sở GDMN tổ chức Hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi cấp trường; 3. Hội thảo “Nâng cao chất lượng xây dựng mô hình bếp ăn bán trú đảm bảo chất lượng trong trường mầm non” tại MN TT Nam Sách.
Tháng 12/2023	1. Chuẩn bị các điều kiện đề nghị tỉnh kiểm tra công nhận cấp huyện đạt PCGD-XMC năm 2023; 2. Tham gia lớp bồi dưỡng CBQL, giáo viên cốt cán theo Kế hoạch thực hiện Đề án Đào tạo bồi dưỡng GDMN giai đoạn 2019-2025;

	3. Tham dự Hội thảo cấp tỉnh về chuẩn bị cho trẻ vào lớp 1; 4. Sinh hoạt chuyên môn tại MN An Sơn; 5. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức Hội thi “Đầu bếp tí hon”.
Tháng 1/2024	1. Sơ kết học kỳ I năm học 2023-2024; 2. Đề nghị Sở đánh giá ngoài để công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia tại MN An Lâm, An Sơn; 3. Tổ chức Hội thi “Đầu bếp tí hon”.
Tháng 2/2024	1. Kiểm tra về công tác chỉ đạo, quản lý các cơ sở GDMN tổ chức bán trú, cân đo theo dõi sức khỏe trẻ theo biểu đồ tăng trưởng; 2. Sinh hoạt chuyên môn tại MN Nam Hưng; 3. Tổ chức Ngày hội tiếng Anh tại MN Nguyễn Đức Sáu; 4. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức Hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi khối nhà trẻ cấp huyện;
Tháng 3/2024	1. Tổ chức Hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi khối nhà trẻ cấp huyện; 2. Chuẩn bị các điều kiện đón đoàn kiểm tra của Sở về việc triển khai Chương trình làm quen với tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo; 3. Sinh hoạt chuyên môn tại MN Nam Chính.
Tháng 4/2024	1. Theo dõi tin bài của các cơ sở GDMN gửi về Sở GD&ĐT; 2. Tham gia hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi lớp mẫu giáo 3 tuổi cấp tỉnh; 3. Sinh hoạt chuyên môn tại MN Phú Điền.
Tháng 5/2024	1. Kiểm tra, đánh giá, xếp loại việc thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2023-2024 các trường mầm non; 2. Tổng hợp báo cáo thống kê cuối năm học 2023-2024; 3. Chỉ đạo các trường mầm non tổng hợp số liệu, tự chấm điểm, báo cáo tổng kết theo nội dung tiêu chí thi đua năm học về lĩnh vực GDMN; 4. Hướng dẫn công tác bồi dưỡng chuyên môn và các hoạt động trong hè 2024.
Tháng 6/2024	1. Triển khai Kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn hè 2024; 2. Tổng hợp số liệu, tự chấm điểm, báo cáo tổng kết năm học 2023-2024 về Sở GD&ĐT;
Tháng 7/2024	1. Chuẩn bị các nội dung bồi dưỡng chuyên môn hè 2024 cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non cốt cán;

	2. Chỉ đạo cơ sở GDMN chuẩn bị các điều kiện phục vụ năm học mới 2024-2025.
Tháng 8/2024	1. Tham gia tập huấn các lớp bồi dưỡng chuyên môn cho CBQL và GVMN do Sở GD&ĐT tổ chức; 2. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn hè 2024 cho cán bộ quản lí và giáo viên mầm non cốt cán; 3. Dự tổng kết năm học 2023-2024, triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm học 2024-2025 do Sở GD&ĐT tổ chức; 4. Tổng kết năm học 2023-2024, triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm học 2024-2025; 5. Các xã, thị trấn điều tra, thống kê số liệu phổ cập năm 2024./.

